TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HƯƠNG T** TỈNH THỪA THIÊN H	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập- Tự Do- Hạnh Phúc**

Bản án số:*110*/2018/HNGĐ-ST..
Ngày: 23 – 11 - 2018
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG T, TỈNH THỪA THIÊN H

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Vũ T.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Tú N và ông Hoàng K

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn V

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên H *tham gia phiên toà:* Ông Trần Quốc Đ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Hxét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 63/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị Thùy Tr, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Tổ dân phố 13, phường Hương Xuân, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên H

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Tổ dân phố Giáp Tư, phường Hương Văn, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Về hôn nhân: Chị Phan Thị Thùy Tr kết hôn với anh Nguyễn Văn Th trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 09/12/2014 tại Ủy ban nhân dân phường Hương Văn, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên H. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung hạnh phúc được một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn.

Theo chị Tr nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, thường xuyên cải vả, anh Th thường hay ghen tuông vô cớ và đánh đạp chị Tr cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc nên đã sống ly thân nhau từ hơn 01 năm trở lại đây. Bản thân chị Tr nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể đoàn

tụ chung sống được nữa, không ai quan tâm chăm sóc gì đến nhau nên chị Tr yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là: Nguyễn Văn Khôi Ng, sinh ngày 04/9/2014 và Nguyễn Văn Nhật Q, sinh ngày 27/02/2018.

Nếu ly hôn chị Tr yêu cầu được quyền nuôi dưỡng cháu Q đến khi đủ 18 tuổi, giao cháu Ng cho anh Th nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có ai yêu cầu, Tòa án không phải giải quyết.

Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án thì Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Th nhưng anh Th không đến Tòa án để giải quyết vụ án.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương T tại phiên tòa:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cho đến trước khi nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ pháp luật tố tụng dân sự. Anh Th vắng mặt Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Th , đây là phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng anh Th vẫn không đến, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh Th là đúng pháp luật,

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của chị Phan Thị Thùy Tr; Về con chung: Giao cháu Nguyễn Văn Nhật Q cho chị Phan Thị Thùy Tr trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi, giao cháu Nguyễn Văn Khôi Ng cho anh Nguyễn Văn Th nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung, nợ chung: Không có ai yêu cầu nên Tòa án không phải giải quyết.

Về án phí: Chị Phan Thị Thùy Tr phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay bị đơn là anh Nguyễn Văn Th vắng mặt lần thứ 2 không có lý do, Tòa án đã tống đạt hợp lệ cho anh Th đến tham gia phiên tòa, do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Quan hệ hôn nhân giữa chị Phan Thị Thùy Tr và anh Nguyễn Văn Th là hợp pháp. Quá trình chung sống do hai bên tính tình không hợp nhau, thường hay cãi vả, bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng đã sống ly thân nhau khoảng một năm trở lại đây. Nay tình cảm vợ chồng đã không còn nên chị Tr yêu cầu Tòa án giải quyết xin ly hôn với anh Th. Anh Th đã biết được việc chị Tr xin ly hôn anh, Tòa án đã triệu tập anh Th đến Tòa án để giải quyết vụ án, tuy nhiên anh Th vẫn không đến

thể hiện tình cảm vợ chồng không còn, anh Th không muốn hàn gắn lại tình cảm vợ chồng.

Tại Biên bản xác minh ngày 09/10/2018 ông Nguyễn Văn T là tổ trưởng tổ dân phố Giáp Tư cho biết:

Sau thời gian tìm hiểu thì chị Tr, anh Th tự nguyện đến với nhau, có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương và đã đăng ký kết hôn tại UBND phường Hương Văn, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Hvào năm 2014. Sau khi cưới thì vợ chồng chị Tr, anh Th về sống chung với bố mẹ của anh Th, đến năm 2017 chị Tr bỏ đi khỏi địa phương từ đó vợ chồng sống ly thân. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được thời gian đầu sau đó nảy sinh mâu thuẩn, nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp. Nay chị Tr có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết xin ly hôn anh Th thì ông Th không có ý kiến gì, đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Anh Th cùng với con là Nguyễn Văn Khôi Ng đang sống với bố mẹ anh Th tại địa phương, cuộc sống, sinh hoạt của cháu Ng đã ổn định.

Tòa án nhận thấy việc mâu thuẩn của chị Tr, anh Th đã trầm trọng, vợ chồng đã sống ly thân từ hơn một năm trở lại đây, không ai quan tâm gì đến nhau nữa, không thể cùng nhau chung sống được, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy việc chị Tr xin ly hôn anh Th là có căn cứ phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung: Cháu Nguyễn Văn Khôi Ng đang sống với anh Th, cháu Nguyễn Văn Nhật Q đang sống với chị Tr, cuộc sống của các cháu đã ổn định nên việc giao cháu Ng cho anh Th nuôi dưỡng, giao cháu Q cho chị Tr nuôi dưỡng là có căn cứ, phù hợp với khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp nên cần được chấp nhận phù hợp với Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có ai yêu cầu nên Tòa án không phải giải quyết.

Về án phí: Chị Phan Thị Thùy Tr phải chịu án phí ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56, 57, 81, 82, 83, 27, 37 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

1. Về hôn nhân: Chị Phan Thị Thùy Tr được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

2. Về con chung: Giao Nguyễn Văn Khôi Ng, sinh ngày 04/9/2014 cho anh Nguyễn Văn Th trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi, giao cháu Nguyễn Văn Nhật Q, sinh ngày 27/02/2018 cho chị Phan Thị Thùy Tr trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền, nghĩa vụ của cha, mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung: Không có ai yêu cầu nên Tòa án không phải giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có ai yêu cầu nên Tòa án không phải giải quyết.

5. Về án phí: Chị Phan Thị Thùy Tr phải chịu án 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân dân sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số 009841 ngày 08/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương T. Chị Tr đã nộp đủ.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- *TAND Thừa Thiên Huế;*
- *VKSND;*
- *THA;*
- *UBND phường Hương Văn;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Vũ T